

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH BỔ SUNG ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ  
TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH  
(Bổ sung lần 2/2023)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: BỆNH VIỆN NHI TỈNH GIA LAI
2. Địa chỉ: Thôn 6 - xã Trà Đa - thành phố Pleiku - tỉnh Gia Lai
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 7h đến 11h, từ 13h đến 17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB* | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn**                                                                                                                                                      | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)          |
|-----|---------------------------------|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Cao Thị Phương                  | 0003546/GL-CCHN        | Thực hiện theo Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | 7h00-17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                           | Điều dưỡng viên tại khoa Nội tổng hợp – Y học cổ truyền                                       |
| 2   | Đặng Thái Dương                 | 0005809/GL-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh thuộc hệ Nhi khoa                                                                                                                                              | 7h00-17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                           | Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh thuộc hệ Nhi khoa tại khoa Chẩn đoán hình ảnh – Thăm dò chức năng |

|   |                    |                 |                                                                                                                                                                                                         |                                  |                                                                           |
|---|--------------------|-----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|
| 3 | Đỗ Ánh Phương      | 0002080/GL-CCHN | Thực hiện theo Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                     | Từ thứ 2 đến thứ 6<br>7h00-17h00 | Điều dưỡng viên tại khoa Nội tổng hợp – Y học cổ truyền                   |
| 4 | Đỗ Thị Phúc        | 0002067/GL-CCHN | Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                               | Từ thứ 2 đến thứ 6<br>7h00-17h00 | Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực – Chống độc                     |
| 5 | Đoàn Phương Bắc    | 0005823/GL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh thuộc hệ Nhi khoa                                                                                                                                                                  | Từ thứ 2 đến thứ 6<br>7h00-17h00 | Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh thuộc hệ Nhi khoa tại khoa Bệnh nhiệt đới     |
| 6 | Hồ Ngọc Khánh Linh | 0006004/GL-CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên Khoa Xét nghiệm                                                                                                                                                           | Từ thứ 2 đến thứ 6<br>7h00-17h00 | Kỹ thuật viên chuyên khoa Xét nghiệm tại khoa Xét nghiệm – Giải phẫu bệnh |
| 7 | Lanh               | 0005846/GL-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng                                                                             | Từ thứ 2 đến thứ 6<br>7h00-17h00 | Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực – Chống độc                     |
| 8 | Lê Thị Khánh Toàn  | 014802/NA-CCHN  | Thực hiện phạm vi chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Từ thứ 2 đến thứ 6<br>7h00-17h00 | Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực – Chống độc                     |

|    |                            |                 |                                                                                                                                                                           |                                  |                                                                            |
|----|----------------------------|-----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|
| 9  | Nguyễn Anh Tuấn            | 0006138/GL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa                                                                                                                                             | 7h00-17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa tại khoa Hồi sức tích cực – Chống độc |
| 10 | Nguyễn Khắc Minh<br>Phuong | 004889/GL-CCHN  | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng                                               | 7h00-17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Điều dưỡng viên tại khoa Ba chuyên khoa                                    |
| 11 | Nguyễn Ngọc Sơn            | 0006143/GL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa                                                                                                                                             | 7h00-17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa tại khoa Bệnh nhiệt đới               |
| 12 | Nguyễn Thị Ánh Ngọc        | 006103/GL-CCHN  | Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015                                                  | 7h00-17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Điều dưỡng viên tại khoa Ngoại tổng hợp                                    |
| 13 | Nguyễn Thị Thu Hằng        | 0003960/GL-CCHN | Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | 7h00-17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Điều dưỡng viên tại khoa Ba chuyên khoa                                    |
| 14 | Phan Lý Phúc               | 0006047/GL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại Khoa                                                                                                                                           | 7h00-17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Bác sĩ y khoa khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa tại khoa Ngoại tổng hợp      |
| 15 | Phan Xuân Anh              | 0002129/GL-CCHN | Chăm sóc người bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức                                                                                                                            | 7h00-17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Điều dưỡng viên Gây mê hồi sức tại khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức        |

|    |                     |                 |                                                                                                                                                                            |                                  |                                                                                              |
|----|---------------------|-----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|
| 16 | Tạ Thị Hồng Đăng    | 0005936/GL-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng                                                | 7h00-17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Điều dưỡng viên tại khoa Hồi sức tích cực – Chống độc                                        |
| 17 | Trần Quốc Nhu       | 0005868/GL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh thuộc hệ Nhi khoa                                                                                                                                     | 7h00-17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Bác sỹ y khoa Khám bệnh, chữa bệnh thuộc hệ Nhi khoa tại khoa Nội tổng hợp – Y học cổ truyền |
| 18 | Trần Thị Mai        | 0001531/GL-CCHN | Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng  | 7h00-17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Điều dưỡng viên tại khoa Khám – Cấp cứu                                                      |
| 19 | Trần Thị Thanh Hiền | 0005957/GL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa                                                                                                                                              | 7h00-17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Bác sỹ y khoa Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa tại khoa Ngoại tổng hợp                          |
| 20 | Trịnh Thị Linh      | 0002214/GL-CCHN | Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | 7h00-17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Điều dưỡng viên tại khoa Bệnh nhiệt đới                                                      |
| 21 | Lê Thị Mỹ Lợi       | 0002732/GL-CCHN | Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | 7h00-17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Điều dưỡng viên tại khoa Khám - Cấp cứu                                                      |

|    |                     |                  |                                                                                                                              |                                   |                                                                                      |
|----|---------------------|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
| 22 | Nguyễn Thị Hồng Thy | 0006168/GL-CCHN  | Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.    | 7h00-17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. | Điều dưỡng viên tại khoa Sơ sinh                                                     |
| 23 | Trần Thị Thu Hiền   | 00006165/GL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa                                                                                                | 7h00-17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6  | Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa tại khoa Nội tổng hợp – Y học cổ truyền         |
| 24 | Hồ Thị Bích Duyên   | 00006288/GL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa                                                                                                | 7h00-17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6  | Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa tại khoa Sơ sinh                                |
| 25 | Hoàng Thị Tâm       | 00006269/GL-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng  | 7h00-17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6  | Điều dưỡng viên tại khoa Sơ sinh                                                     |
| 26 | Trần Thị Hằng       | 00006302/GL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa                                                                                                | 7h00-17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6  | Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa tại khoa Chẩn đoán hình ảnh – Thăm dò chức năng |
| 27 | Hồ Thị Mỹ Hoàng     | 00006210/GL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa                                                                                                | 7h00-17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6  | Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa tại khoa Nội tổng hợp – Y học cổ truyền         |
| 28 | Puinh H'Khin        | 00006070/GL-CCHN | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng. | 7h00-17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6  | Điều dưỡng viên tại khoa Sơ sinh                                                     |



|    |                 |                 |                                                                                                                                                                            |                                  |                                                                                |
|----|-----------------|-----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|
| 29 | Đoàn Thị Hà     | 017399/TH-CCHN  | Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.             | 7h00-17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Điều dưỡng viên tại khoa Sơ sinh                                               |
| 30 | Nguyễn Thị Hoài | 0002077/GL-CCHN | Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | 7h00-17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Điều dưỡng viên tại phòng Kế hoạch tổng hợp – Công nghệ thông tin              |
| 31 | Mai Chí Sơn     | 0004027/GL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh thuộc hệ Ngoại Nhi                                                                                                                                    | 7h00-17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Bác sĩ đa khoa khám bệnh, chữa bệnh thuộc hệ Ngoại Nhi tại khoa Ngoại tổng hợp |

Gia Lai, Ngày 17 Tháng 11 Năm 2023

Người chịu trách nhiệm chuyên môn

Ký thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

**GIÁM ĐỐC**



**Dạng Hữu Chiến**